

Bản án số: 129/2021/DS-PT

Ngày: 09-4-2021

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh

Các thẩm phán: Ông Mai Tiến Dũng
Bà Nguyễn Thị Thúy

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hương-Thẩm tra viên
Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Mạnh Thắng-Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 277/2019/TLPT-DS ngày 02/6/2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 38/2019/DS-ST ngày 25/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội bị kháng cáo, kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 402/2020/QĐ-PT ngày 01/9/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 521/2020/QĐ-PT ngày 23/9/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 575/2020/QĐ-PT ngày 16/11/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 110//2021/QĐ-PT ngày 18/3/2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn Anh, chức vụ: Phó giám đốc trung tâm pháp luật Ngân hàng, SME và cá nhân, VPBank hội sở. (Văn bản ủy quyền số 1726/2019/UQ-VPB ngày 11/3/2019)

Người được ủy quyền lại: Ông **Vương Văn Thành** - Trưởng bộ phận xử lý nợ; ông **Đỗ Văn Phi** - Chuyên viên xử lý nợ; ông **Tô Ngọc Tuấn** (Văn bản ủy quyền số 2989/2020/UQ-VPB ngày 01/6/2020); Địa chỉ: VPBank AMC- Tầng

2B, nhà R6, KĐT Royal City, số 72, đường Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.
Ông Tuấn có mặt.

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Hời**, sinh năm 1969; *Vắng mặt.*

Trú tại: Đội 1, thôn Yên Vinh, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Bùi Xuân Lâm**, sinh năm 1991; *Vắng mặt.*

2. Chị **Phạm Thị Thơm**, sinh năm 1993; *Vắng mặt.*

Đều trú tại: Đội 1, thôn Yên Vinh, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, Hà Nội.

3. Cháu **Bùi Xuân Ngọc** sinh năm 2015;

4. Cháu **Bùi Xuân Trường** sinh năm 2019;

Người đại diện hợp pháp của cháu Ngọc, cháu Trường: anh Bùi Xuân Lâm và chị Phạm Thị Thơm. Đều vắng mặt.

5. Chị **Bùi Thị Thu Hiền**, sinh năm 1989; *Vắng mặt.*

Trú tại: Tổ dân phố Cả Đông, phường Nam Viêm, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Do có kháng cáo của nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank); bị đơn bà Nguyễn Thị Hời; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Xuân Lâm và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm vụ án có nội dung như sau:

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng trình bày:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai cũng như tại phiên tòa, phía nguyên đơn trình bày: Năm 2017 bà Nguyễn Thị Hời vay của Ngân hàng TMCP Việt nam Thịnh Vượng (VPBank) với tổng số tiền là 899.000.000đ, bằng 02 HĐTD cụ thể như sau:

- Theo Giấy đề nghị vay vốn ngày 03/1/2017 (Hợp đồng tín dụng số LD1701000526), bà Nguyễn Thị Hời vay của VPBank số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng chẵn); Thời hạn vay: 60 tháng; Mục đích vay: Bổ sung vốn kinh doanh. Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là 30%/năm. Lãi suất quá hạn: bằng 150% mức lãi suất trong hạn, kể từ thời điểm phát sinh nợ quá hạn.

- Theo Hợp đồng tín dụng số LN1705060044772 ngày 26/5/2017 và Khế ước nhận nợ Số: LN1705060044772 ngày 29/5/2017 (LD1714900487), bà Nguyễn Thị Hời vay của VPBank số tiền 699.000.000 đồng (Sáu trăm chín mươi chín triệu đồng chẵn); thời hạn vay: 120 tháng, từ ngày 29/5/2017 đến ngày 29/5/2027; Mục đích vay tiêu dùng mua sắm vật dụng gia đình. Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là 13%/năm. Mức lãi suất này sẽ được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/01 lần vào các ngày 01/01; 01/4; 01/7 và 01/10 hàng năm, ngày điều

chính lãi suất đầu tiên là ngày 01/10/2017, mức điều chỉnh bằng lãi suất tiết kiệm VNĐ kỳ hạn 24 tháng trả lãi sau bậc thang cao nhất của bên Ngân hàng đang áp dụng tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 7%/năm. Lãi suất quá hạn: bằng 150% mức lãi suất trong hạn, kể từ thời điểm phát sinh nợ quá hạn.

Để đảm bảo khoản vay trên ngày 26/5/2017 giữa Ngân hàng với bà Hợi ký HĐTC tài sản là: Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 479-1, tờ bản đồ số 51, tại Thôn Yên Vinh, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội, theo “Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất” số BE 360681, số vào sổ cấp GCN: CH00145 do UBND huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội cấp ngày 26/9/2011 cho hộ bà Nguyễn Thị Hợi. Hợp đồng thế chấp được công chứng số 1673/2017 quyền số: 02-2017TP/CC-SCC/HĐGD ký tại Văn phòng công chứng Kinh Đô, thành phố Hà Nội.

Quá trình thực hiện các Hợp đồng tín dụng nêu trên, bà Nguyễn Thị Hợi đã trả cho VPBank tổng số tiền: 136,843,758 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 34,005,179 đồng; Nợ lãi: 96,455,737 đồng; Phạt chậm trả: 6,382,842 đồng.

Tạm tính đến ngày 30/9/2019, bà Nguyễn Thị Hợi còn nợ VPBank tổng số tiền theo các Hợp đồng tín dụng nêu trên là: 1.396.791.752 đồng (một tỷ, ba trăm chín mươi sáu triệu, bảy trăm chín mươi một nghìn, bảy trăm năm mươi hai đồng). Cụ thể: Nợ gốc là: 864,994,821 đồng; Nợ lãi trong hạn: 39.991.332 đồng; lãi quá hạn: 443.722.377đ; Phạt chậm trả: 48.083.222 đồng.

Trong đó:

- Theo Giấy đề nghị vay vốn ngày 03/1/2017 (HĐTD số LD1701000526) số tiền là: 378.952.188đ. Cụ thể gốc là 188.860.248đ; Nợ lãi trong hạn: 17.030.004 đồng; lãi quá hạn: 159.726.923đ; Phạt chậm trả: 13.335.013 đồng).

- Theo Hợp đồng tín dụng số LN1705060044772 (LD1714900487) số tiền là: 1.017.839.564 đồng (Cụ thể: Nợ gốc là: 676.134.573 đồng; Nợ lãi trong hạn: 22.961.328 đồng; lãi quá hạn: 283.995.454đ; Phạt chậm trả: 34.748.209 đồng).

Bà Nguyễn Thị Hợi xin trả dần mỗi tháng 10.000.000đ (mười triệu) cho đến năm 2027 sẽ trả hết nợ, ngân hàng không đồng ý. Nay đề nghị Tòa án buộc bà Nguyễn Thị Hợi phải thanh toán cho VPBANK toàn bộ số tiền dư nợ theo các Hợp đồng tín dụng nêu trên, và lãi phát sinh theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến ngày Bà Nguyễn Thị Hợi thanh toán hết nợ cho VPBANK, nếu không trả được đề nghị phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi khoản nợ, cụ thể là:

Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 479-1, tờ bản đồ số 51, tại Thôn Yên Vinh, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội, theo “Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất” số BE 360681, số vào sổ cấp GCN: CH00145 do UBND huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội cấp ngày 26/9/2011 cho hộ bà Nguyễn

Thị Hợi.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Hợi trình bày:

Bà Hợi xác nhận có vay của ngân hàng bằng 02 HĐTD và đã trả được nợ như ngân hàng trình bày là đúng, tính đến ngày 30/9/2019, bà Nguyễn Thị Hợi còn nợ VPBank tổng số tiền theo các Hợp đồng tín dụng nêu trên là: 1.396.791.752 đồng (một tỷ, ba trăm chín mươi sáu triệu, bảy trăm chín mươi một nghìn, bảy trăm năm mươi hai đồng). Cụ thể: Nợ gốc là: 864,994,821 đồng; Nợ lãi trong hạn: 39.991.332 đồng; lãi quá hạn: 443.722.377đ; Phạt chậm trả: 48.083.222 đồng.

Trong đó:

- Theo Giấy đề nghị vay vốn ngày 03/1/2017 (LD1701000526) số tiền là: 378.952.188 đồng. Cụ thể gốc là 188.860.248 đồng; Nợ lãi trong hạn: 17.030.004 đồng; lãi quá hạn: 159.726.923 đồng; Phạt chậm trả: 13.335.013 đồng).

- Theo Hợp đồng tín dụng số LN1705060044772 (LD1714900487) số tiền là: 1.017.839.564 đồng (Cụ thể: Nợ gốc là: 676.134.573 đồng; Nợ lãi trong hạn: 22.961.328 đồng; lãi quá hạn: 283.995.454 đồng; Phạt chậm trả: 34.748.209 đồng).

Nay ngân hàng yêu cầu bà trả toàn bộ khoản nợ trên. Bà mong Ngân hàng xem xét, tạo điều kiện cho bà được trả Ngân hàng mỗi tháng 10.000.000đ (mười triệu), trả dần từ nay đến hết năm 2027 sẽ trả hết cho ngân hàng gốc và xin không phải trả toàn bộ lãi quá hạn và phí phạt của Ngân hàng.

Khi vay, bà có thể chấp tài sản đảm bảo là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 479-1, tờ bản đồ số 51, tại Thôn Yên Vinh, xã Thanh lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội, theo “Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất” số BE 360681, số vào sổ cấp GCN: CH00145 do UBND huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội cấp ngày 26/9/2011. Hợp đồng thế chấp được công chứng số 1673/2017 quyền số: 02-2017TP/CC-SCC/HĐGD ký tại Văn phòng công chứng Kinh Đô, thành phố Hà Nội.

Nguồn gốc thửa đất trên là do gia đình bà Hợi được cấp đất giãn dân từ năm 1989, đến năm 1996 bà ly hôn, khi giải quyết tài sản bà được Tòa án giao cho bà quản lý tài sản, bà không được bán, tặng cho dưới mọi hình thức, không được thế chấp để vay tài sản, mất mát hư hỏng tài sản bà Hợi phải chịu. Năm 2009 bà làm đơn xin cấp GCNQSDĐ, ngày 26/9/2011 UBND huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội cấp cho hộ bà Nguyễn Thị Hợi. Trên đất hiện nay có bà Hợi, anh Lâm, sinh năm 1991, chị Thom, sinh năm 1993 và cháu Ngọc, sinh năm 2015, cháu Trường, sinh năm 2019 (đều là các con, cháu của bà Hợi) đang sinh sống. Đất từ khi thế chấp đến nay vẫn giữ nguyên không thay đổi hay phát sinh gì khác. Trên đất có nhà hai tầng là do mẹ con bà được bồi thường tiền ruộng canh tác và làm năm 2014. Chữ ký trong HĐTC đúng là chữ ký của bà Hợi, bà không

yêu cầu giám định chữ ký, không yêu cầu thẩm định tài sản. Do gia đình bà làm ăn không thuận lợi, kinh doanh thua lỗ, chăn nuôi lợn bị mắc bệnh, nhà nước tịch thu và chôn hết nên không có điều kiện để trả nợ cho ngân hàng. Nay Ngân hàng đề nghị trả ngay thì bà Hợi không có khả năng trả nợ, đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật bảo vệ quyền lợi cho bà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ *Anh Bùi Xuân Lâm trình bày:* Việc bà Hợi vay nợ ngân hàng và thế chấp mảnh đất của gia đình anh Lâm không biết. Nay ngân hàng khởi kiện đề nghị bà Hợi phải trả 1.396.791.752 đồng (Cụ thể: Nợ gốc là: 864,994,821 đồng; Nợ lãi trong hạn: 39.991.332 đồng; lãi quá hạn: 443.722.377 đồng; Phạt chậm trả: 48.083.222 đồng). Bà Hợi và anh Lâm không có khả năng để trả nợ Ngân hàng vì hiện nay gia đình anh gặp quá nhiều khó khăn. Thời gian vừa qua anh Lâm có đơn khiếu nại gửi đến Tòa án về việc bà Hợi vay tiền và thế chấp thửa đất của gia đình anh, không hỏi ý kiến của anh, nay Ngân hàng đề nghị xử lý tài sản là thửa đất của gia đình anh, anh Lâm không nhất trí nhưng anh không có yêu cầu độc lập gì.

Trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Lâm và chị Hiền đến Tòa án để giải quyết khiếu nại của anh Lâm về việc bà Hợi mang tài sản chung của gia đình đi thế chấp là không đúng pháp luật nhưng anh Lâm không đến tòa làm việc và cũng không xuất trình chứng cứ để bảo vệ quyền lợi của mình, không yêu cầu độc lập đề nghị hủy hợp đồng thế chấp. Tại phiên tòa sơ thẩm anh Lâm, chị Hiền cũng vắng mặt không có lý do.

+ *Chị Bùi Thị Thu Hiền trình bày:* Toàn bộ việc bà Hợi (mẹ chị) vay nợ ngân hàng chị không biết, không liên quan. Đối với Giấy đề nghị vay vốn ngày 02/5/2017, phần cam kết của khách hàng bên sở hữu tài sản đảm bảo có chữ ký của chị là đúng, chị có quyền thừa kế đối với tài sản của bố mẹ chị là đương nhiên, Ngân hàng đề nghị xử lý tài sản đảm bảo thì chị đề nghị Tòa án làm việc với bà Hợi, chị không liên quan, không cung cấp gì, không nhận các văn bản của Tòa án.

+ *Chị Phạm Thị Thom trình bày:* Chị về làm dâu bà Hợi từ năm 2015 đến nay, việc bà Hợi vay tiền của Ngân hàng như thế nào chị không biết, chị có đơn xin vắng mặt.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 38/2019/DS-ST ngày 25/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh đã quyết định:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

2. Buộc bà Nguyễn Thị Hợi trả nợ toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

Tính đến ngày 30/9/2019 theo (HĐTD số LD1701000526), số tiền là 365.617.175đ (ba trăm sáu mươi năm triệu, sáu trăm mười bảy nghìn, một trăm

bảy mươi năm đồng), trong đó gốc = 188.860.248; lãi trong hạn = 17.030.004đ; lãi quá hạn = 159.726.923đ.

Tính đến ngày 30/9/2019 theo HĐTD LN1705060044772 (LD1714900487) số tiền 983.091.355đ (chín trăm tám mươi bà triệu, không trăm chín mươi một nghìn, ba trăm năm mươi lăm đồng), trong đó gốc = 676.134.573đ; lãi trong hạn = 22.961.328đ; lãi quá hạn = 283.995.454đ.

Tổng cộng hai hợp đồng tính đến ngày 30/9/2019 bà Hợi phải trả VPBank tổng số tiền là 1.348.708.530đ (Một tỷ, ba trăm bốn mươi tám triệu, bảy trăm linh tám nghìn, năm trăm ba mươi đồng).

Trường hợp bà Nguyễn Thị Hợi không trả được nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 479-1, tờ bản đồ số 51 diện tích 145m² đất ở, Giấy CNQSDĐ số BE 360681, sổ vào sổ cấp GCN: CH00145 do UBND huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội cấp ngày 26/9/2011 cho hộ bà Nguyễn Thị Hợi, địa chỉ: Thôn Yên Vinh, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội. Tài sản đảm bảo cho khoản vay trị giá 699.000.000 đồng theo hợp đồng thế chấp tài sản ngày 26/5/2017, số công chứng 1673/2017 quyền số 02-2017-TP/CC/HĐGD. Khi phát mại tài sản, phần giá trị ngôi nhà phải trả lại 2/3 giá trị cho các con của bà Hợi (bà Hợi chỉ có 1/3 giá trị của ngôi nhà).

Việc thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất mà người sử dụng đất không đồng thời là chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất thì khi xử lý quyền sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất được tiếp tục sử dụng đất trong phạm vi quyền, nghĩa vụ của mình; quyền và nghĩa vụ của bên thế chấp trong mối quan hệ với chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất được chuyển giao cho người nhận chuyển quyền sử dụng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

Sau khi phát mại tài sản trên, trường hợp số tiền thu được không đủ thực hiện toàn bộ nghĩa vụ, thì bà Nguyễn Thị Hợi tiếp tục có trách nhiệm trả cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số tiền nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Không đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm:

- *Nguyên đơn ngân hàng VPBank kháng cáo:* đề nghị chấp nhận yêu cầu của VPBank đối với số tiền phạt chậm trả theo Hợp đồng tín dụng, tạm tính đến ngày 30/9/2019 số tiền này là: theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm HĐTD ngày 03/01/2017 là 13.335.013 đồng; Hợp đồng tín dụng số LN 1705060044772 ngày 26/5/2017 là 34.748.209 đồng; Giải quyết theo hướng chấp nhận yêu cầu của VPBank đối với tài sản trên đất (toàn bộ giá trị ngôi nhà) đều là tài sản thế chấp của bà Nguyễn Thị Hợi tại VPBank, nên VPBank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên phát mại tài sản trên đất (toàn bộ giá trị ngôi nhà) để thu hồi cho khoản nợ của bà Nguyễn Thị Hợi tại VPBank.

- Bị đơn là bà Nguyễn Thị Hợi kháng cáo: Bà không đồng ý với số tiền phạt lãi chậm trả; không đồng ý phát mại tài sản như bản án sơ thẩm đã tuyên, vì tài sản của gia đình bà là tài sản chung.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Bùi Xuân Lâm kháng cáo yêu cầu Toà án cấp phúc thẩm giải quyết bao gồm: Đề nghị huỷ Hợp đồng thế chấp ký kết giữa ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và bà Nguyễn Thị Hợi ngày 26/5/2017 tại Văn phòng Công chứng Kinh Đô, thành phố Hà Nội và không xử lý tài sản thế chấp để bảo vệ quyền lợi cho anh Lâm.

- Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐKNPT-VKS-DS ngày 09/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh: kháng nghị đối với bản án sơ thẩm số 38/2019/DS-ST ngày 25/11/2019 của Toà án nhân dân huyện Mê Linh, đề nghị huỷ án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và rút một phần kháng cáo đối với phần lãi phạt chậm trả theo Hợp đồng tín dụng, tạm tính đến ngày 30/9/2019 số tiền này là: theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm HĐTD ngày 03/01/2017 là 13.335.013 đồng; Hợp đồng tín dụng số LN 1705060044772 ngày 26/5/2017 là 34.748.209 đồng; đề nghị cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu của VPBank đối với tài sản trên đất (toàn bộ giá trị ngôi nhà) đều là tài sản thế chấp của bà Nguyễn Thị Hợi tại VPBank, nên VPBank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên phát mại tài sản trên đất (toàn bộ giá trị ngôi nhà) để thu hồi cho khoản nợ của bà Nguyễn Thị Hợi tại VPBank.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Hợi và người có quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan anh Bùi Xuân Lâm vắng mặt tại phiên tòa nhiều lần không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội vẫn giữ nguyên Quyết định kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử tuân thủ đầy đủ các quy định của BLTTDS. Bị đơn bà Nguyễn Thị Hợi và người có quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan anh Bùi Xuân Lâm vắng mặt tại phiên tòa nhiều lần không có lý do; Đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ đối với yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị Hợi và anh Bùi Xuân Lâm. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khác đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

Về nội dung:

- Xét kháng cáo của nguyên đơn: tại phiên tòa, rút một phần kháng cáo đối với phần lãi phạt chậm trả theo Hợp đồng tín dụng.

- Xét kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị Hợi và người có quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan anh Bùi Xuân Lâm, vắng mặt tại phiên tòa nhiều lần không

có lý do. Đề nghị đình chỉ đối với kháng cáo của bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan.

- Xét kháng nghị của VKS huyện Mê Linh thấy rằng: Về phần án phí: Quá trình giải quyết vụ án, đại diện Ngân hàng có yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Thị Hợi phải chịu lãi phạt chậm trả của 02 hợp đồng với tổng số tiền: 48.083.222đ, không được Tòa án chấp nhận nhưng tại phần quyết định của bản án không buộc Ngân hàng phải chịu án phí đối với phần yêu cầu không được Tòa án chấp nhận là trái với quy định tại khoản 4 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Từ những phân tích nêu trên đại diện VKS nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 308 BLTTDS sửa bản án dân sự sơ thẩm số 38/2019/DS-ST ngày 25/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội như sau:

+ Đình chỉ đối với kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị Hợi, người có quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan anh Bùi Xuân Lâm do đã được triệu tập hợp lệ nhưng không đến phiên Tòa.

+ Đình chỉ đối với yêu cầu tính lãi phạt chậm trả do nguyên đơn rút yêu cầu tại phiên tòa phúc thẩm, theo quy định của pháp luật nguyên đơn vẫn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần lãi không được chấp nhận tại cấp sơ thẩm;

+ Tài sản trên đất không thuộc tài sản thế chấp nên không phát mại.

+ Chấp nhận 01 phần kháng nghị của VKS huyện Mê Linh về phần án phí. Sửa bản án DSST: số 38 ngày 25/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh như phân tích ở trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm giải quyết vụ kiện, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về hình thức:** Đơn kháng cáo của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan kháng cáo trong hạn luật định, đã nộp dự phí kháng cáo về hình thức là hợp lệ. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh kháng nghị trong thời hạn luật định.

[2] **Về tố tụng:**

Xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên tòa lần 1 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 402/2020/QĐ-PT ngày 01/9/2020 phiên tòa được mở vào hồi 13h 30 phút ngày 23 tháng 9 năm 2020, và đã được tổng đạt hợp lệ cho các đương sự trong đó có bà Nguyễn Thị Hợi, anh Bùi Xuân Lâm là những người kháng cáo. Ngày 07/9/2020 bà Nguyễn Thị Hợi có đơn khiếu nại quyết định đưa vụ án ra xét xử nói trên. Ngày

23/9/2020, tại phiên tòa, có mặt đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, vắng mặt bị đơn bà Hợi và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị đơn bà Nguyễn Thị Hợi là người kháng cáo vắng mặt vì chưa được nhận được giải quyết khiếu nại quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Ngày 09/10/2020 bà Nguyễn Thị Hợi và các đương sự khác nhận được Quyết định giải quyết khiếu nại số 2768/QĐ-CA ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về việc giải quyết khiếu nại quyết định đưa vụ án ra xét xử; ngày 29/10/2020 bà Hợi cùng các đương sự khác nhận được Thông báo mở lại phiên tòa phúc thẩm số 495/2020/TB-MLPT ngày 28/10/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên tòa vào ngày 16/11/2020.

Ngày 12/10/2020, bà Nguyễn Thị Hợi khiếu nại Quyết định giải quyết khiếu nại số 2768 và ngày 04/11/2020 bà Nguyễn Thị Hợi khiếu nại Thông báo mở lại phiên tòa phúc thẩm và xin thay đổi thẩm phán. Ngày 16/11/2020 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội hoãn phiên tòa vì bà Hợi chưa nhận được Quyết định giải quyết khiếu nại đối với Quyết định giải quyết khiếu nại số 2768/QĐ-CA ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, anh Lâm, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan khác vắng mặt không lý do.

Ngày 06/12/2020 bà Hợi nhận được Công văn số 910/TB ngày 12/11/2020 và Quyết định giải quyết yêu cầu thay đổi thẩm phán số 3196/2020/QĐ-CA ngày 14/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Ngày 12/01/2021 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận được Quyết định giải quyết khiếu nại số 35/2020/QĐ-GQKN ngày 07/12/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội với nội dung không chấp nhận đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị Hợi đối với Quyết định số 2768/QĐ-CA ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Hồi 13h 45 phút ngày 18/3/2021 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở lại phiên tòa theo Thông báo mở lại phiên tòa phúc thẩm số 102/2021/TB-MLPT ngày 24/02/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Thông báo này đã được tổng đạt hợp lệ cho các đương sự trong đó có bà Nguyễn Thị Hợi, anh Bùi Xuân Lâm là những người kháng cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khác nhưng những người này vẫn vắng mặt tại phiên tòa không lý do.

Căn cứ Điều 233, Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 110/2021/QĐ-PT ngày 18/3/2021. Phiên tòa được mở lại vào hồi: 08 giờ 45 phút ngày 09/4/2021 tại phòng xử 08, khu xét xử, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Quyết định này đã được tổng đạt hợp lệ cho các đương sự trong đó có bà Nguyễn Thị Hợi, anh Bùi Xuân Lâm cùng các đương sự khác thông qua Văn phòng Thừa phát lại Hoàn Kiếm.

Ngày 09 tháng 4 năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên tòa theo Quyết định hoãn phiên tòa số 110/2021/QĐ-PT ngày 18/3/2021. Tại

phiên tòa: có mặt đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn. Bị đơn bà Nguyễn Thị Hợi; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Bùi Xuân Lâm là những người kháng cáo vắng mặt không lý do. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khác vắng mặt không lý do.

- Xét thấy, bà Nguyễn Thị Hợi, anh Bùi Xuân Lâm là những người kháng cáo, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần mà vắng mặt không lý do thì bị coi như từ bỏ việc kháng cáo. Căn cứ khoản 3 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của Bà Nguyễn Thị Hợi và anh Bùi Xuân Lâm.

Về người tham gia tố tụng: Hội đồng xét xử nhận thấy căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ trên tài sản thế chấp ngoài vợ chồng anh Lâm, chị Thơm còn có cháu Bùi Xuân Ngọc, sinh năm 2015, cháu Bùi Xuân Trường, sinh năm 2019 là các con của anh Lâm, chị Thơm đang sinh sống cùng trên đất. Cấp sơ thẩm không đưa hai cháu vào tham gia tố tụng là thiếu sót. Tuy nhiên, hai cháu còn nhỏ sống cùng người giám hộ là bố mẹ anh Lâm, chị Thơm nên quyền lợi của hai cháu vẫn được đảm bảo. Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm về vấn đề này.

[3] Về nội dung:

[3.1] Xét kháng cáo của VPBank:

Nguyên đơn VPBank và bị đơn bà Nguyễn Thị Hợi đều xác nhận:

Ngày 03/01/2017 và ngày 26/5/2017 bà Nguyễn Thị Hợi ký 02 hợp đồng vay của VPBank với số tiền của hai hợp đồng là 899.000.000đ (tám trăm chín mươi chín triệu đồng), cụ thể từng hợp đồng như sau:

Ngày 03/01/2017 bà Nguyễn Thị Hợi ký Giấy đề nghị vay vốn của VPBank số tiền 200.000.000đ (HĐTD số LD1701000526), hạn mức thấu chi.

Ngày 26/5/2017 bà Nguyễn Thị Hợi ký hợp đồng vay của VPBank số tiền 699.000.000đ, cụ thể HĐTD LN1705060044772 (LD1714900487), và Khế ước nhận nợ lần 01/Số: LN1705060044772 ngày 29/5/2017 (LD1714900487); thời hạn và mục đích vay cụ thể được quy định trong từng hợp đồng.

Theo hợp đồng (HĐTD số LD1701000526), bà Hợi đã trả được tổng cộng 89.555.194đ (tám mươi chín triệu, năm trăm năm mươi lăm nghìn, một trăm chín mươi tư đồng), trong đó: 11.139.752đ tiền gốc; 72.679.954đ tiền lãi và tiền lãi phạt là 5.735.488đ.

Theo hợp đồng (HĐTD LN1705060044772 (LD1714900487)), bà Hợi đã trả được tổng cộng 47.288.564đ (bốn mươi bảy triệu, hai trăm tám mươi tám nghìn, năm trăm sáu mươi tư đồng), trong đó: 22.865.427đ tiền gốc; 23.775.783đ tiền lãi và tiền lãi phạt là 647.354đ.

Tính đến ngày 30/9/2019 theo (HĐTD số LD1701000526), bà Hợi còn nợ VPBank 387.952.188đ (ba trăm tám mươi bảy triệu, chín trăm năm mươi hai nghìn, một trăm tám mươi tám đồng), trong đó gốc = 188.860.248; lãi trong hạn = 17.030.004đ; lãi quá hạn = 159.726.923đ; phạt chậm trả = 13.335.013đ.

Tính đến ngày 30/9/2019 theo HĐTD LN1705060044772 (LD1714900487) bà Hợi còn nợ VPBankk số tiền 1.017.839.564đ (một tỷ, không trăm mười bảy triệu, tám trăm ba mươi chín nghìn, năm trăm sáu mươi tư đồng), trong đó gốc = 676.134.573đ; lãi trong hạn = 22.961.328đ; lãi quá hạn = 283.995.454đ; phạt chậm trả = 34.748.209đ.

Tổng cộng hai hợp đồng tính đến ngày 30/9/2019 bà Nguyễn Thị Hợi còn nợ VPBank tổng số tiền là 1.396.791.752đ (một tỷ, ba trăm chín mươi sáu triệu, bảy trăm chín mươi một nghìn, bảy trăm năm mươi hai đồng). Trong đó nợ gốc là: 864,994,821 đồng; Nợ lãi trong hạn: 39.991.332 đồng; lãi quá hạn: 443.722.377đ; Phạt chậm trả: 48.083.222 đồng).

Để đảm bảo khoản vay trên ngày 26/5/2017 giữa Ngân hàng với bà Hợi ký HĐTC Tài sản là: Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 479-1, tờ bản đồ số 51, tại Thôn Yên Vinh, xã Thanh lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội, theo “Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất” số BE 360681, số vào sổ cấp GCN: CH00145 do UBND huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội cấp ngày 26/9/2011 cho hộ bà Nguyễn Thị Hợi. Hợp đồng thế chấp được công chứng số 1673/2017 quyền số: 02-2017TP/CC-SCC/HĐGD ký tại Văn phòng công chứng Kinh Đô, thành phố Hà Nội.

Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Về yêu cầu tính lãi phạt chậm trả theo (HĐTD số LD1701000526), phạt chậm trả = 13.335.013đ. Theo HĐTD LN1705060044772 (LD1714900487), phạt chậm trả = 34.748.209đ; không phù hợp với quy định của pháp luật nên không được chấp nhận. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, VPBank đã rút yêu cầu tính lãi phạt chậm trả. Việc rút yêu cầu này cũng phù hợp với yêu cầu kháng cáo của bà Hợi nên Hội đồng xét xử chấp nhận việc rút một phần kháng cáo của VPBank.

- Về yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo: Khi ký kết hợp đồng tín dụng HĐTD LN1705060044772 (LD1714900487), các bên có thỏa thuận biện pháp bảo đảm là Quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 479 -1, tờ bản đồ số 51 diện tích 145m² đất ở, trong quá trình thực hiện bà Hợi đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, VPBankk yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo là Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 479-1, tờ bản đồ số 51 diện tích 145m² đất ở và tài sản khác gắn liền với đất theo GCNQSDĐ số BE 360681, số vào sổ cấp GCN: CH00145 do UBND huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội cấp ngày 26/9/2011 cho hộ bà Nguyễn Thị Hợi.

Xét nguồn gốc thửa đất thấy: Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ do cấp sơ thẩm thu thập và các đương sự cung cấp thì thửa đất số 479-1, tờ bản đồ số 51 diện tích 145m² đất tại Thôn Yên Vinh, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội là đất được cấp giao dân năm 1989, đến năm 1996 khi bà Hợi ly hôn bà Hợi nuôi chị Hiền, sinh năm 1989; anh Lâm, sinh năm 1991 và được giao thửa đất trên, đến ngày 26/9/2011 bà Hợi được cấp Giấy CNQSDĐ. Tại thời điểm cấp

GCNQSDĐ hộ bà Nguyễn Thị Hợi chỉ có mình bà Hợi là chủ hộ, chị Hiền, anh Lâm (con đẻ); anh Hải (con rể) của bà Hợi đều đã tách hộ từ tháng 12/2009 (tại tờ số 34, sổ hồ sơ hộ khẩu 1239 tại sổ đăng ký hộ khẩu hộ tịch được lưu giữ tại Công an huyện Mê Linh). Thửa đất trên bà Hợi được giao từ năm 1996 chứ không phải do bà Hợi cùng các con tạo lập được, ngoài ra tại đơn xin xác nhận do bà Hợi gửi Công an xã Thanh Lâm đề ngày 20/5/2017 có nội dung cần xác nhận: *“Tại thời điểm 26/9/2011 hộ gia đình tôi gồm có 01 thành viên là Nguyễn Thị Hợi sinh năm 1969, ngoài ra hộ gia đình tôi không còn ai khác”* do vậy xác định thửa đất trên là của bà Nguyễn Thị Hợi. Anh Lâm và bà Hợi cho rằng bà Hợi thế chấp đất và tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình là không có căn cứ.

- Về tài sản thế chấp: Tại cấp sơ thẩm đã chấp nhận một phần yêu cầu phát mại tài sản thế chấp. Trường hợp bà Nguyễn Thị Hợi không trả được nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 479-1, tờ bản đồ số 51 diện tích 145m² đất ở, Giấy CNQSDĐ số BE 360681, sổ vào sổ cấp GCN: CH00145 do UBND huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội cấp ngày 26/9/2011 cho hộ bà Nguyễn Thị Hợi, địa chỉ: Thôn Yên Vinh, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. Tài sản đảm bảo cho khoản vay trị giá 699.000.000 đồng theo hợp đồng thế chấp tài sản ngày 26/5/2017, số công chứng 1673/2017 quyển số 02-2017-TP/CC/HĐGD. Khi phát mại tài sản, phần giá trị ngôi nhà phải trả lại 2/3 giá trị cho các con của bà Hợi (bà Hợi chỉ có 1/3 giá trị của ngôi nhà) là không đúng vì:

Căn cứ vào tài liệu thu thập có trong hồ sơ cùng việc tại thời điểm ký hợp đồng tín dụng với VPB bà Hợi cam kết và xác nhận tại công an Công an xã Thanh Lâm đề ngày 20/5/2017 có nội dung xác nhận: *“Tại thời điểm 26/9/2011 hộ gia đình tôi gồm có 01 thành viên là Nguyễn Thị Hợi sinh năm 1969 ngoài ra hộ gia đình tôi không còn ai khác”*. Mặt khác, bà Hợi được UBND huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 479-1, tờ bản đồ số 51 diện tích 145m² đất ở, Giấy CNQSDĐ số BE 360681, sổ vào sổ cấp GCN: CH00145 cấp ngày 26/9/2011 cho hộ bà Nguyễn Thị Hợi, địa chỉ: Thôn Yên Vinh, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. Như vậy nhà nước chỉ công nhận Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 479-1, tờ bản đồ số 51, diện tích 145m² đất tại Thôn Yên Vinh, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội cho bà Hợi.

Tại báo cáo định giá ngày 06/11/2016 giữa VPBank bà Hợi đã ký thỏa thuận về giá trị tài sản đảm bảo là 999.999.999 đồng gồm 2 phần; giá trị đất và nhà 3 tầng bê tông cốt thép căn cứ vào biên bản định giá này nên VPBank cấp hạn mức tín dụng cho bà Hợi với tổng số tiền là 899.000.000 đồng theo giấy đề nghị vay vốn ngày 03/1/2017 kèm Hợp đồng tín và Khế ước nhận nợ lần 01/Số: LN1705060044772 ngày 29/5/2017 (LD1714900487)

Căn cứ vào tài liệu cấp sơ thẩm thu thập được tại buổi xem xét thẩm định tại chỗ ngày 04/9/2019 thì tại thửa đất số 479-1, tờ bản đồ số 51 diện tích 145m²

đất ở, Giấy CNQSDĐ số BE 360681, sổ vào sổ cấp GCN: CH00145 cấp ngày 26/9/2011 cho hộ bà Nguyễn Thị Hợi, địa chỉ: Thôn Yên Vinh, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội có nhà bê tông 3 tầng: 88,5m² ; mái tôn phía trước phù hợp với thời điểm bà Hợi thỏa thuận với VPBank.

Theo bà Hợi và anh Lâm trình bày năm 2014 bà Hợi và anh Lâm xây căn nhà bê tông 3 tầng phía trước có lợp mái tôn nguồn gốc tiền xây nhà là tiền do mẹ con bà được bồi thường tiền ruộng canh tác, tuy nhiên bà Hợi và anh Lâm cũng không đưa ra được tài liệu chứng cứ nào để bảo vệ quyền lợi của mình nên không có cơ sở chấp nhận.

Mặc dù Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp, quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất chỉ chứng nhận việc thế chấp là quyền sử dụng đất; Biên bản định giá tài sản định giá quyền sử dụng đất; tại khoản 1.1 Điều 1 hợp đồng thế chấp ghi rõ tài sản thế chấp Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 479-1, tờ bản đồ số 51 diện tích 145m² đất tại Thôn Yên Vinh, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội theo giấy CNQSDĐ số BE 360681, sổ vào sổ cấp GCN: CH00145 do UBND huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội cấp ngày 26/9/2011. Nhưng Tại điều 5.2 hợp đồng thế chấp tài sản ngày 26/5/2017, số công chứng 1673/2017 quyền số 02-2017-TP/CC/HĐGD tại văn phòng Công chứng Kinh Đô ghi rõ “Bên thế chấp cam kết và xác nhận mọi công trình, tài sản khác được xây dựng gắn liền với tài sản thế chấp nêu tại Điều 1 Hợp đồng này đều thuộc tài sản thế chấp và đều đảm bảo cho các nghĩa vụ nêu tại Điều 2 Hợp đồng này”. Về hình thức và nội dung của hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật nên xác định Hợp đồng thế chấp có hiệu lực pháp luật.

Từ phân tích nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của VPBank: Trường hợp bà Nguyễn Thị Hợi không trả được nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 479-1, tờ bản đồ số 51 diện tích 145m² đất ở, Giấy CNQSDĐ số BE 360681, sổ vào sổ cấp GCN: CH00145 do UBND huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội cấp ngày 26/9/2011 cho hộ bà Nguyễn Thị Hợi, địa chỉ: Thôn Yên Vinh, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội để thu hồi cho khoản nợ của bà Nguyễn Thị Hợi tại VPBank.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngân hàng VPBank đã rút một phần yêu cầu khởi kiện không yêu cầu lãi phạt chậm trả của hai hợp đồng với tổng số tiền là 48.083.222 đồng phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.2] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh.

- Đình chỉ: đối với kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị Hợi, người có quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan anh Bùi Xuân Lâm do đã được triệu tập hợp lệ nhưng không đến phiên tòa.

- Đình chỉ đối với yêu cầu tính lãi phạt chậm trả do nguyên đơn rút yêu cầu tại phiên tòa phúc thẩm, theo quy định của pháp luật nguyên đơn vẫn phải chịu án

phí DSST, đối với phần lãi không được chấp nhận tại cấp sơ thẩm;

- Về phần án phí: Quá trình giải quyết vụ án, đại diện Ngân hàng có yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Thị Hời phải chịu lãi phạt chậm trả của 02 hợp đồng với tổng số tiền: 48.083.222đ, không được Tòa án chấp nhận nhưng tại phần quyết định của bản án không buộc Ngân hàng phải chịu án phí đối với phần yêu cầu không được Tòa án chấp nhận là trái với quy định tại khoản 4 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Đây là những quan điểm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về quan điểm chấp nhận 01 phần kháng nghị của VKS huyện Mê Linh về phần án phí. Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 38 ngày 25/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh theo hướng về tài sản trên đất không thuộc tài sản thế chấp nên không phát mại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Như đã phân tích ở trên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị này của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh cũng như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội.

[4]. Về án phí:

- *Án phí dân sự sơ thẩm:*

+ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần lãi không được chấp nhận tại cấp sơ thẩm;

+ Bà Nguyễn Thị Hời phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

- *Án phí dân sự phúc thẩm:* Do sửa án sơ thẩm, VPBank, bà Hời, anh Lâm không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 38, Điều 147, Điều 148, Điều 271, Điều 273, Điều 298, khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 317 đến Điều 323, các Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004; Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 và Nghị định 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính phủ về việc sửa đổi một số điều của Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm;

- Khoản 2 Điều 26; Điều 29 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bà Nguyễn Thị Hợi và anh Bùi Xuân Lâm.

2. Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 38/2019/DS-ST ngày 25/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, cụ thể như sau:

+ Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

+ Chấp nhận kháng cáo của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank).

+ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng. Buộc bà Nguyễn Thị Hợi trả nợ toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng. Tính đến ngày 30/9/2019 theo HĐTD số LD1701000526, số tiền là 365.617.175 (*ba trăm sáu mươi năm triệu, sáu trăm mười bảy nghìn, một trăm bảy mươi năm*) đồng, trong đó gốc = 188.860.248đ; lãi trong hạn = 17.030.004đ; lãi quá hạn = 159.726.923đ.

Tính đến ngày 30/9/2019 theo HĐTD LN1705060044772 (LD1714900487) số tiền 983.091.355 (*chín trăm tám mươi ba triệu, không trăm chín mươi một nghìn, ba trăm năm mươi lăm*) đồng, trong đó gốc = 676.134.573đ; lãi trong hạn = 22.961.328đ; lãi quá hạn = 283.995.454đ.

Tổng cộng hai hợp đồng tính đến ngày 30/9/2019 bà Hợi phải trả VPBank tổng số tiền là 1.348.708.530đ (*Một tỷ, ba trăm bốn mươi tám triệu, bảy trăm linh tám nghìn, năm trăm ba mươi đồng*).

Trường hợp bà Nguyễn Thị Hợi không trả được nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 479-1, tờ bản đồ số 51 diện tích 145m² đất ở, Giấy CNQSDĐ số BE 360681, sổ vào sổ cấp GCN: CH00145 do UBND huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội cấp ngày 26/9/2011 cho hộ bà Nguyễn Thị Hợi, địa chỉ: Thôn Yên Vinh, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. Số công chứng 1673/2017 quyền số 02-2017-TP/CC/HĐGD.

Sau khi phát mại tài sản trên, trường hợp số tiền thu được không đủ thực hiện toàn bộ nghĩa vụ, thì bà Nguyễn Thị Hợi tiếp tục có trách nhiệm trả cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số tiền nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

Kể từ ngày tiếp theo 01/10/2019, bà Nguyễn Thị Hợi còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong từng Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết cũng như các khế ước nhận nợ cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với yêu cầu buộc bà Nguyễn Thị Hợi phải thanh toán số tiền phạt chậm trả lãi: 48.083.222 đồng.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng phải chịu số tiền 2.401.900đ (*hai triệu, bốn trăm linh một nghìn, chín trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 22.000.000đ (*hai mươi hai triệu đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0009049 ngày 03/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh. Hoàn trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 19.600.000đ (*mười chín triệu, sáu trăm nghìn đồng*).

+ Bà Nguyễn Thị Hợi phải nộp 52.461.000đ (*năm mươi hai triệu, bốn trăm sáu mươi một nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Án phí dân sự phúc thẩm:

+ Bà Nguyễn Thị Hợi không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm và được hoàn trả lại số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí toà án số 0009300 ngày 05/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mê Linh, Hà Nội .

+ Anh Bùi Xuân Lâm không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm và được hoàn trả lại số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí toà án số 0009423 ngày 20/02/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mê Linh, Hà Nội .

+ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm được nhận lại số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí toà án số 0009325 ngày 16/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mê Linh, Hà Nội

Bản án dân sự phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND huyện Mê Linh;
- Chi cục THADS huyện Mê Linh;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Anh